

Số: 19/2021/QĐST-DS

Đ T, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 32/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh L A T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 5, xã D B, huyện Đ T, tỉnh Kon Tum.

Bị đơn: Chị L T U N, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn 1, xã D B, huyện Đ T, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị L T U N phải trả cho anh L A T số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.  
Thời hạn trả nợ: Ngày 30/3/2021, trả 5.000.000 (năm triệu) đồng; ngày 30/4/2021, trả 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Trường hợp chị L T U N chậm trả tiền thì anh L A T có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chưa trả.

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Kể từ ngày đến hạn trả nợ và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357,

Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị L T U N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Hoàn trả cho anh L A T 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0003858 ngày 25/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ T.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đ T;
- Chi cục THADS huyện Đ T;
- Đương sự;
- Lưu: QĐ; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Bá Bình**